

UỶ BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN
Số: ~~2008~~ /TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bỉm Sơn, ngày 11 tháng 10 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc thẩm định và phê duyệt giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải áp dụng trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn

Kính gửi: UBND tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 6/8/2014 của Chính phủ quy định về thoát nước và xử lý nước thải thực hiện từ 1/1/2015;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa số 655/QĐ-UBND ngày 04/3/2011 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi; số 3127/QĐ-UBND ngày 26/9/2011 về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi và Kế hoạch đấu thầu; số 511/QĐ-UBND ngày 20/02/2014 về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi và kế hoạch đấu thầu; số 768/QĐ-UBND ngày 08/3/2016 phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi và điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Đầu tư xây dựng và cải tạo hệ thống thoát nước thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá (thuộc dự án “Cấp nước và nước thải đô thị” do WB tài trợ);

UBND thị xã Bỉm Sơn trình thẩm định, phê duyệt giá dịch vụ thoát nước với những nội dung chính như sau:

1. Nội dung trình phê duyệt: Giá dịch vụ thoát nước áp dụng trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn.

2. Phạm vi áp dụng: Địa bàn thị xã Bỉm Sơn.

3. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2018.

4. Tổ chức lập phương án: UBND thị xã Bỉm Sơn.

5. Mục tiêu phê duyệt giá dịch vụ thoát nước:

- Đáp ứng yêu cầu, chủ trương chung của Chính phủ trong công tác quản lý dịch vụ thoát nước đô thị, khu dân cư nông thôn tập trung nhằm phục vụ nhu cầu thoát nước và xử lý nước thải đảm bảo phát triển bền vững.

- Nhằm từng bước đáp ứng, tiến tới bù đắp chi phí dịch vụ thoát nước mưa, xử lý nước thải thu gom đạt quy chuẩn kỹ thuật theo Nghị định 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về Thoát nước và xử lý nước thải và Nghị định 25/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.

- Để công tác vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị xã Bỉm Sơn được bền vững và làm cơ sở để Chủ đầu tư ký kết hợp đồng quản lý vận hành với Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bỉm Sơn (theo văn bản số 5796/UBND-CN ngày 31/8/2011 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao quản lý, vận hành, bảo dưỡng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị xã Bỉm Sơn) thì công tác lập, phê duyệt giá dịch vụ thoát nước là rất cần thiết. Mặt khác, theo yêu cầu của Ngân hàng Thế giới và Điều 42 Nghị định 80/2014/NĐ-CP của Chính phủ về Thoát nước và xử lý nước thải thì việc phê duyệt giá dịch vụ thoát nước, lộ trình tăng phí thoát nước là phù hợp với Hiệp định tài trợ và thoả thuận thực hiện đã được ký kết.

6. Giá dịch vụ thoát nước:

Theo hồ sơ thiết kế của dự án, các thông số đầu vào và công suất Trạm xử lý nước thải sinh hoạt đến năm 2020 đạt $3.500 \text{ m}^3/\text{ngày}\text{/đêm}$. Do đó các mức giá chi phí tương ứng cho 1m^3 nước thải như sau:

Năm	Giá DVTN (đ/m ³)	Chi phí Khấu hao thiết bị (đ/m ³)	Tổng cộng giá
			DVTN (đ/m ³)
(1)	(2)	(3)	(4)=(2+3)
2018	2.211	1.265	3.476
2019	2.238	1.265	3.503

Mức giá kiến nghị trên đã bao gồm:

- Chi phí vận hành, bảo dưỡng, chi phí nạo vét bùn cống, hố ga, chi phí khấu hao thiết bị, lợi nhuận định mức; Chưa tính thuế VAT đầu ra và không tính khấu hao tài sản công trình xây dựng (được đầu tư bằng vốn vay và vốn đối ứng).
- Lộ trình nêu trên đã được tính toán theo thực tế công trình và có những dự báo sát thực về sự biến động của yếu tố chính sách (tiền lương, giá điện...) và biến động của yếu tố giá cả thị trường đối với một vài thông số “đầu vào” của chi phí xử lý nước thải.

- Thực hiện được nguyên tắc nêu trong Hiệp định vay vốn là: Bao đam trang trải đủ chi phí vận hành, bảo dưỡng và khấu hao thiết bị.
- Tham khảo mức giá và lộ trình áp dụng ở một số địa phương có công nghệ tương tự.

7. Lộ trình thu giá dịch vụ thoát nước:

Căn cứ mức độ thu nhập, khả năng chi trả và phí bảo vệ môi trường hiện hành của các hộ thoát nước trên địa bàn thị xã, nếu áp dụng giá dịch vụ thoát nước ngay bằng 100% mức giá tính toán nêu trên thì mức phí tăng khá lớn, không khuyến khích việc đấu nối từ các hộ thoát nước vào hệ thống thoát nước.

Vì vậy, kết hợp với công tác tuyên truyền, giải thích, vận động để các chủ thải thích ứng, tiếp cận dần với giá dịch vụ thoát nước, đảm bảo “nguồn thu từ dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải phải đáp ứng từng bước và tiến tới bù đắp chi phí dịch vụ thoát nước” (Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP) thì lộ trình thu giá dịch vụ thoát nước theo sản lượng nước sạch tiêu thụ của các đối tượng sử dụng nước sạch tại thị xã Bỉm Sơn thay cho phí bảo vệ môi trường từ năm 2018 trở đi, mỗi năm tăng khoảng 30%, cụ thể:

Mục đích sử dụng	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024
Gia đình sinh hoạt bình quân	820	1.066	1.386	1.802	2.342	3.045	3.958
Cơ quan hành chính, sự nghiệp, lực lượng vũ trang, an ninh	1.060	1.378	1.791	2.329	3.027	3.936	5.116
Sản xuất	1.320	1.716	2.231	2.900	3.770	4.901	6.371
Kinh doanh	1.500	1.950	2.535	3.296	4.284	5.569	7.240
Bình quân	877	1.140	1.483	1.927	2.506	3.257	4.234

Ghi chú: Năm 2018 mức thu giá dịch vụ thoát nước tính bằng mức phí bảo vệ môi trường đối với nước thải bằng 10% giá tiêu thụ nước sạch (hiện tại, phí bảo vệ môi trường đối với nước thải trên địa bàn thị xã đang áp dụng bằng 5% giá tiêu thụ nước sạch); từ năm 2019 dự kiến sẽ áp dụng mức thu giá dịch vụ thoát nước của các hộ thoát nước vào hệ thống xử lý nước thải theo lộ trình riêng.

8. Hỗ trợ từ Ngân sách.

- Ngân sách Tỉnh sẽ hỗ trợ giá dịch vụ thoát nước cho các hộ dân đảm bảo phù hợp với Khoản 2 – Điều 38 – Nghị định 80/2014/NĐ-CP, theo lộ trình cụ thể như sau:

Năm	Chi phí vận hành	Tiền thu giá dịch vụ thoát nước	Thiếu	Ngân sách tỉnh hỗ trợ
2018	4.440.096.453	1.615.262.537	-2.824.833.916	2.824.833.916
2019	4.475.177.749	2.141.838.124	-2.333.339.625	2.333.339.625
2020	4.475.177.749	2.840.077.352	-1.635.100.396	1.635.100.396
2021	4.475.177.749	3.765.942.569	-709.235.180	709.235.180

- Từ năm 2022 trở đi: Nguồn thu phí dịch vụ thoát nước dự kiến sẽ đảm bảo hoạt động vận hành thoát nước trên địa bàn.

9. Phạm vi áp dụng.

Giá dịch vụ thoát nước trên áp dụng cho tất cả các phường, xã trên địa bàn thi xã Bỉm Sơn.

10. Phuong án thu phí.

- Công ty TNHH MTV Cấp nước Thanh Hóa có trách nhiệm tổ chức thu tiền dịch vụ thoát nước thông qua hóa đơn tiền nước đối với các hộ thoát nước sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung và được hưởng chi phí dịch vụ đi thu. Đơn vị đí thu sẽ chuyển khoản trực tiếp cho đơn vị quản lý vận hành theo từng tháng và hoàn thành trước ngày cuối cùng của tháng tiếp theo. Đơn vị thực hiện thu phí sẽ giữ lại chi phí theo tỷ lệ phần trăm của giá dịch vụ thoát nước sau khi được phê duyệt của UBND tỉnh.

- Công ty CP Môi trường và công trình đô thị xã Bỉm Sơn trực tiếp thu tiền dịch vụ thoát nước đối với các hộ thoát nước không sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung.

11. Hồ sơ trình.

- Hồ sơ định giá dịch vụ thoát nước;
 - Các văn bản pháp lý liên quan.
- UBND thị xã Bỉm Sơn kính đề nghị UBND tỉnh và các Sở, ngành liên quan thẩm định và phê duyệt phương án để có cơ sở thực hiện./.

Noi nhận:

- Như kính gửi;
- Sở Tài chính;
- Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, QLDA.



Bùi Huy Hùng